

Số: 06 /TM-TTCC

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Về Xe cấp cứu chuyên dụng và Xe hồi sức cấp cứu di động
của Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ hàng hóa.

Để có cơ sở xây dựng đề án tổng thể phát triển cấp cứu trước bệnh viện 2026-2030. Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội có nhu cầu báo giá tiêu chuẩn xe cấp cứu chuyên dụng và xe hồi sức cấp cứu di động để phục vụ công tác cấp cứu, vận chuyển cấp cứu và khám chữa bệnh. Kính đề nghị Quý công ty có đủ năng lực, kinh nghiệm gửi báo giá cho đơn vị theo những nội dung sau đây:

1. Nội dung báo giá.

- Xe cấp cứu chuyên dụng Loại B theo tiêu chuẩn Châu Âu EN 1789: 01 xe.
- Xe hồi sức cấp cứu di động Loại C theo tiêu chuẩn châu Âu EN 1789: 01 xe.

(Có danh mục kèm theo)

- Hình thức báo giá: Bằng văn bản có đóng dấu và đơn giá đã bao gồm thuế VAT.

- Mỗi đơn vị chỉ một báo giá.

2. Thời gian và địa điểm nhận báo giá.

- Thời gian: Từ ngày 21 tháng 4 năm 2025 đến ngày 25 tháng 4 năm 2025.

- Địa điểm: Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội (Số 11 Phan Chu Trinh - Hoàn Kiếm - Hà Nội).

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc các công ty liên hệ trực tiếp về phòng Tổ chức - Hành chính (Đ/c Nguyễn Thị Thu Hà - SĐT: 0948515157).

Trung tâm xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu TCHC, Vt,



Nguyễn Thành

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
TRUNG TÂM CẤP CỨU 115

DANH MỤC
XE CẤP CỨU CHUYÊN DỤNG VÀ XE HỒI SỨC CẤP CỨU DI ĐỘNG
(Kèm theo Thư mời báo giá số **06** /TM-TTCC ngày **18** tháng **4** năm 2025
của Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội)

I. Tiêu chuẩn xe cấp cứu chuyên dụng loại B.

1. Đạt tiêu chuẩn xe cấp cứu của Châu Âu EN 1789.

- Tiêu chuẩn quản lý chất lượng EN ISO 9001:2015
- Tiêu chuẩn quản lý môi trường EN ISO 14001:2015
- Tiêu chuẩn xe cấp cứu Châu Âu EN 1789
- Tiêu chuẩn chống cháy hạng B1 EN 4102; ISO 3795
- Tiêu chuẩn chống trầy xước EN 649

2. Được thiết kế, chế tạo phù hợp với khí hậu nóng ẩm ở Việt Nam.

3. Buồng bệnh nhân.

- Kích thước buồng bệnh nhân (bên trong) tối thiểu: dài 3250 mm x rộng 1700 mm x cao 1900 mm.
- Đạt các tiêu chuẩn Châu Âu về kiểm soát nhiễm khuẩn:
 - + Không dùng vật liệu làm từ gỗ để làm sàn xe và các nội thất trong xe.
 - + Sàn xe kín khít, không thấm nước 100%.
 - + Các đường ghép giữa các bộ phận bảo đảm kín khít.
- Đạt các tiêu chuẩn Châu Âu về chống cháy.
 - + Vật liệu cách nhiệt phải đạt tiêu chuẩn chống cháy B1 theo EN 4102.
 - + Tất cả các vật liệu trong khoang bệnh nhân, bao gồm nhưng không giới hạn ở vật liệu tủ, lớp lót và bọc, phải có tốc độ đốt cháy dưới 100mm / phút theo tiêu chuẩn ISO 3795.
- Đạt tiêu chuẩn Châu Âu về cách âm, cách nhiệt, chống ồn.
 - + Tất cả các hốc giữa lớp vỏ ngoài của xe cơ sở và lớp lót bên trong phải được cách nhiệt chống mất/tăng nhiệt và tiếng ồn. Vật liệu cách nhiệt phải có tốc độ cháy dưới 100mm / phút theo tiêu chuẩn ISO 3795.

- Sàn buồng bệnh đạt tiêu chuẩn Châu Âu.
- + Làm bằng vật liệu PVC cứng. Khả năng chống cháy cao đạt tiêu chuẩn ISO 3795.
- + Có khả năng chống trượt được thử nghiệm bằng test Pendulum BS7976-2.
 - a) trong điều kiện khô 65+ (cực thấp).
 - b) trong điều kiện ẩm ướt 36-64 (thấp).
- + Khả năng chống trầy xước đạt loại P trở lên theo tiêu chuẩn EN649.
- + Chất trám sàn sẽ có màu xám với mật độ tối thiểu là $1,44 \text{ g/cm}^3$ ở 20°C . Các nguyên liệu dùng để trám sàn, vách có hàm lượng dung môi 0,0%.
- Đồ nội thất: đạt chuẩn Châu Âu EN 1789.
- + Vật liệu của đồ nội thất phải được làm bằng bột PVC nhẹ, không được làm bằng gỗ, không được làm bằng nhựa ABS hoặc kim loại.
- + Chống cháy theo tiêu chuẩn EN 4102.
- + Tất cả các tủ phải được thiết kế khoa học, liên hoàn, các chỗ ghép, khớp nối, bản lề phải bảo đảm hoàn toàn kín, không dò nước, chất lỏng.
- + Thiết kế tủ phải dễ lau chùi, khử khuẩn.
- + Tất cả các cánh cửa phải là cửa kéo, có khóa tự sập.
- + Tất cả các cạnh của đồ nội thất tựa vào thành xe phải được trám kín bằng các nguyên liệu có hàm lượng dung môi 0,0%.
- Cánh đẩy đáp ứng tiêu chuẩn Châu Âu EN 1865.
- + Tương thích với hệ thống cố định của xe cứu thương.
- + Chịu được tải trọng $\geq 250 \text{ kg}$.
- Hệ thống hỗ trợ lên xuống cáng.
- + Bộ thủy lực đỡ cáng giảm rung lắc, điều khiển điện, hỗ trợ các tư thế bệnh nhân trong cấp cứu: tư thế đầu cao, tư thế Trendelenburg ...
- + Có thể di chuyển vị trí linh hoạt trong buồng bệnh nhân.
- + Có thể điều khiển tạo đường dốc giúp lên xuống cáng.
- + Có khả năng hỗ trợ cấp cứu ngừng tuần hoàn trên xe.
- Ghế ngồi: Có ít nhất 2 ghế gấp trong buồng bệnh nhân, một ghế phía đầu cáng cho nhân viên y tế.

- Đầy đủ tủ, hệ thống giá, kệ móc để bố trí trang thiết bị thuốc men cho một xe tiêu chuẩn B.

- Hệ thống đèn buồng bệnh.

+ Có ít nhất 06 đèn LED tích hợp vào trần để chiếu sáng cả buồng bệnh nhân và có ít nhất hai chế độ điều chỉnh ánh sáng.

+ Độ sáng phải đáp ứng tiêu chuẩn EN 1789.

- Buồng bệnh nhân tối thiểu phải có các ổ điện sau:

+ 01 ổ điện cho máy hút dịch .

+ 6 ổ 220V .

+ 4 ổ 12V .

4. Hệ thống điện.

Có 3 hệ thống điện độc lập:

+ Hệ thống điện khoang lái chạy điện ắc quy.

+ Hệ thống điện khoang bệnh nhân chạy điện ắc quy.

+ Hệ thống điện khoang bệnh nhân dùng điện 230V, có đường điện kết nối với nguồn điện 230V, 50W bên ngoài (*dùng để chạy điều hòa khi xe đỗ, sạc điện các thiết bị y tế trên xe*)

5. Hệ thống cung cấp Oxy.

+ Có chỗ gắn bình oxy.

+ Có ít nhất 02 họng oxy trong buồng bệnh.

II. Tiêu chuẩn xe hồi sức cấp cứu di động loại C.

1. Đạt tiêu chuẩn xe cấp cứu của Châu Âu EN 1789.

- Tiêu chuẩn quản lý chất lượng EN ISO 9001:2015
- Tiêu chuẩn quản lý môi trường EN ISO 14001:2015
- Tiêu chuẩn xe cấp cứu Châu Âu EN 1789
- Tiêu chuẩn chống cháy hạng B1 EN 4102; ISO 3795
- Tiêu chuẩn chống trầy xước EN 649

2. Được thiết kế, chế tạo phù hợp với khí hậu nóng ẩm ở Việt Nam.

3. Buồng bệnh nhân.

- Kích thước buồng bệnh nhân (bên trong) tối thiểu: dài 3500 mm x rộng 2100 mm x cao 1900 mm.
- Đạt các tiêu chuẩn Châu Âu về buồng bệnh xe cấp cứu (*được kiểm định bởi một cơ quan độc lập*)
 - Không sử dụng công nghệ hàn trong chế tạo buồng bệnh nhân.
 - Đạt các tiêu chuẩn Châu Âu về kiểm soát nhiễm khuẩn:
 - + Không dùng vật liệu làm từ gỗ để làm sàn xe và các nội thất trong xe.
 - + Sàn xe kín khít, không thấm nước 100%.
 - + Các đường ghép giữa các bộ phận bảo đảm kín khít.
 - Đạt các tiêu chuẩn Châu Âu về chống cháy.
 - + Vật liệu cách nhiệt phải đạt tiêu chuẩn chống cháy B1 theo EN 4102.
 - + Tất cả các vật liệu trong khoang bệnh nhân, bao gồm nhưng không giới hạn ở vật liệu tủ, lớp lót và bọc, phải có tốc độ đốt cháy dưới 100mm / phút theo tiêu chuẩn ISO 3795.
 - Đạt tiêu chuẩn Châu Âu về cách âm, cách nhiệt, chống ồn.
 - + Tất cả các hốc giữa lớp vỏ ngoài của xe cơ sở và lớp lót bên trong phải được cách nhiệt chống mất / tăng nhiệt và tiếng ồn. Vật liệu cách nhiệt phải có tốc độ cháy dưới 100mm / phút theo tiêu chuẩn ISO 3795.
 - + Hệ số nhiệt (thermal coefficient: k-factor) của buồng bệnh không lớn hơn 0,5W/(m²*K).
- Sàn buồng bệnh đạt tiêu chuẩn Châu Âu.

- + Làm bằng vật liệu PVC cứng. Khả năng chống cháy cao đạt tiêu chuẩn ISO 3795.
- + Có khả năng chống trượt được thử nghiệm bằng test Pendulum BS7976-2
 - a) trong điều kiện khô 65+ (cực thấp).
 - b) trong điều kiện ẩm ướt 36-64 (thấp) .
- + Khả năng chống trầy xước đạt loại P trở lên theo tiêu chuẩn EN649.
- + Chất trám sàn sẽ có màu xám với mật độ tối thiểu là $1,44 \text{ g/cm}^3$ ở 20°C . Các nguyên liệu dùng để trám sàn, vách có hàm lượng dung môi 0,0%.
- Đồ nội thất: đạt chuẩn Châu Âu EN 1789.
- + Vật liệu của đồ nội thất phải được làm bằng bột PVC nhẹ, không được làm bằng gỗ, không được làm bằng nhựa ABS hoặc kim loại.
- + Chống cháy theo tiêu chuẩn EN 4102.
- + Tất cả các tủ phải được thiết kế khoa học, liên hoàn, các chỗ ghép, khớp nối, bản lề phải bảo đảm hoàn toàn kín, không dò nước, chất lỏng.
- + Thiết kế tủ phải dễ lau chùi, khử khuẩn.
- + Tất cả các cánh cửa phải là cửa kéo, có khóa tự sập.
- + Tất cả các cạnh của đồ nội thất tựa vào thành xe phải được trám kín bằng các nguyên liệu có hàm lượng dung môi 0,0%.
- Cánh đẩy đáp ứng tiêu chuẩn Châu Âu EN 1865.
- + Tương thích với hệ thống cố định của xe cứu thương.
- + Chịu được tải trọng $\geq 250 \text{ kg}$.
- Hệ thống hỗ trợ lên xuống cáng.
- + Bộ thủy lực đỡ cáng giảm rung lắc, điều khiển điện, hỗ trợ các tư thế bệnh nhân trong cấp cứu: tư thế đầu cao, tư thế Trendelenburg ...
- + Có thể di chuyển vị trí linh hoạt trong buồng bệnh nhân.
- + Có thể điều khiển tạo đường dốc giúp lên xuống cáng.
- + Có khả năng hỗ trợ cấp cứu ngừng tuần hoàn trên xe.
- Ghế ngồi: Có ít nhất 3 ghế gấp trong buồng bệnh nhân, một ghế phía đầu cáng cho nhân viên y tế, nhân viên y tế có thể ngồi hai bên của cáng.

- Đầy đủ tủ, hệ thống giá, kệ móc để bố trí trang thiết bị thuốc men cho một xe tiêu chuẩn C.

- Hệ thống đèn buồng bệnh.

+ Có ít nhất 09 đèn LED tích hợp vào trần để chiếu sáng cả buồng bệnh nhân và có ít nhất hai chế độ điều chỉnh ánh sáng.

+ 01 đèn led chiếu sáng khu vực cửa trượt.

+ 02 đèn led chiếu sáng cửa sau, khu vực lên xuống cáng.

+ Độ sáng phải đáp ứng tiêu chuẩn EN 1789.

- Buồng bệnh nhân tối thiểu phải có các ổ điện sau:

+ 01 ổ điện cho máy hút dịch.

+ 6 ổ 220V .

+ 4 ổ 12V .

4. Hệ thống điện

Có 3 hệ thống điện độc lập:

+ Hệ thống điện khoang lái chạy điện ắc quy.

+ Hệ thống điện khoang bệnh nhân chạy điện ắc quy.

+ Hệ thống điện khoang bệnh nhân dùng điện 230V, có đường điện kết nối với nguồn điện 230V, 50W bên ngoài (*dùng để chạy điều hòa khi xe đỗ, sạc điện các thiết bị y tế trên xe*)

5. Khoang ngoài buồng bệnh: Có các khoang đựng dụng cụ cấp cứu bên ngoài, tránh đưa các dụng cụ lây nhiễm vào buồng bệnh .

6. Hệ thống cung cấp Oxy.

+ Có khoang chứa oxy bên ngoài buồng bệnh.

+ Có ít nhất 02 họng oxy trong buồng bệnh.